

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ Y TẾ HEALTH CARE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ Y TẾ HEALTH CARE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HEALTH CARE MEDICAL TECHNOLOGY SOLUTIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HEALTH CARE MEDICAL ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108874130

3. Ngày thành lập: 23/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24B, ngõ 145 Quan Nhân, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0385271052

Fax:

Email: dieptran156@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
2.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn các loại rau, củ, tươi, đông lạnh và chế biến, nước rau ép; - Bán buôn quả tươi, đông lạnh và chế biến, nước quả ép. - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
5.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
6.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

7.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Kinh doanh thực phẩm chức năng	4722
8.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
9.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
11.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
12.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm;	2029
13.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện	8610

14.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám đa khoa; - Phòng khám nội tổng hợp; - Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội; - Phòng khám chuyên khoa ngoại; - Phòng khám chuyên khoa phụ sản - kế hoạch hóa gia đình; - Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt; - Phòng khám chuyên khoa tai mũi họng; - Phòng khám chuyên khoa mắt; - Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ; - Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng; - Phòng khám chuyên khoa tâm thần; - Phòng khám chuyên khoa ung bướu; - Phòng khám chuyên khoa da liễu; - Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng; - Phòng chẩn trị y học cổ truyền; - Phòng khám chẩn đoán hình ảnh; - Phòng xét nghiệm; - Dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; - Dịch vụ làm răng giả - Dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; - Dịch vụ kính thuốc; - Dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	8620(Chính)
15.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ;	7490
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên; - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ; - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược;	7212
17.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
18.	Đào tạo sơ cấp	8531
19.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

20.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: - Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...); - Chăm sóc da (không bao gồm các hoạt động gây chảy máu); - Dịch vụ xoa bóp (massage, tắm quất)	9610
21.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; - Cắt, tỉa và cạo râu; - Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...	9631
22.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

6. Vốn điều lệ: 8.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Xóm Bãi, Tổ 20, số nhà 68 Nguyễn Khoái, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	220.000	2.200.000.000	25,000	013532490	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	220.000	2.200.000.000	25,000		
2	TRẦN NGỌC HÀ	Xóm Chùa, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	176.000	1.760.000.000	20,000	013023516	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	176.000	1.760.000.000	20,000		

3	HÀ TUẤN MINH	Số 8, ngách 62 ngõ 445 Nguyễn Khang, Tổ 6, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	220.000	2.200.000.000	25,000	036083000429
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	220.000	2.200.000.000	25,000	
4	TRẦN THỊ DIỆP	Số 17 ngõ 699 Trương Định, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	264.000	2.640.000.000	30,000	B4735401
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	264.000	2.640.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ ĐIỆP

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 15/06/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B4735401

Ngày cấp: 08/12/2010

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 17 ngõ 699 Trương Định, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 28, A20 Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội